

Sa Thầy, ngày 03 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2021/TLST-HNGĐ, ngày 17/5/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Kiến H, xã Ya L, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Kiến H, xã Ya L, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị B, sinh năm 1993 và anh Phạm Văn L, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao con chung là Phạm Đức Nh, sinh ngày 07- 4- 2016 cho Chị Phan Thị B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 tuổi và sống tự lập được.

Giao con chung là Phạm Xuân Ph, sinh ngày 15- 8- 2018 cho anh Phạm Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 tuổi và sống tự lập được.

Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Phan Thị B và anh Phạm Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị B và anh Phạm Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Chị Phan Thị B nhận nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Chị Phan Thị B đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004193, ngày 17/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho Chị Phan Thị B số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- UBND xã Ya Ly;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ry Thị Mỹ Hoàng